

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 23
CATALOGUE YÊN XE HONDA
CB150R (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB150R (2022) · Dùng cho HONDA
CB150R (2022)

Sơ đồ online:

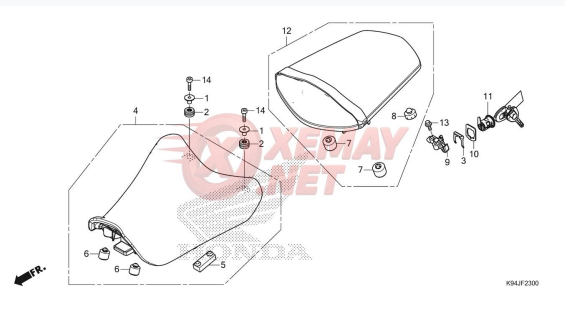
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 14 chi tiết	Có giá tham khảo: 14/14	Tổng giá trị: 4,067,280đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE
YÊN XE HONDA CB150R (2022)



Mã EPC	EPCDOV0004802
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB150R
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE CB150R (2022)
Số phụ tùng	14 chi tiết
Tổng giá trị	4,067,280đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (14 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB150R (2022)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bạc đệm đèn sau 33706-KAN-960 HONDA CB 300	33706KAN960	1	25,326đ
2	Đệm cao su nắp trước tay lái 61304-415-000 HONDA PCX, SH	61304415000	1	18,090đ
3	Lò xo khóa điện 75581-MGP-D60 HONDA CB 300	75581MGPD60	1	82,967đ
4	Yên xe *NH436 77100-K94-T00ZA HONDA CB150R	77100K94T00ZA	1	1,301,410đ
5	Cao su yên xe 77205-K45-N00 HONDA CB150R, CB300R	77205K45N00	1	30,640đ
6	Đệm cao su bản lẻ xe 77206-KPK-900 HONDA MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB	77206KPK900	1	28,941đ
7	Đệm cao su bản lẻ xe 77206-KPP-T00 HONDA MSX 125, SUPER CUB	77206KPPT00	1	37,535đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Cao su C đệm yên xe 77215-KW7-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110	77215KW7900	1	14,472đ
9	Móc ghế 77220-K94-T01 HONDA CB150R, CB300R	77220K94T01	1	527,072đ
10	Đệm khóa yên xe 77236-K94-T00 HONDA CB150R, CB300R	77236K94T00	1	36,008đ
11	Khóa yên 77239-MGP-D64 HONDA CB150R	77239MGPD64	1	588,889đ
12	Yên xe sau *NH436 77300-K94-T00ZA HONDA CB150R	77300K94T00ZA	1	1,325,450đ
13	Bu lông 6x12 96001-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	960010601200	1	14,472đ
14	Bu lông 6x25 96600-060-2508 HONDA CBF150	966000602508	1	36,008đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB150R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004802). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004802)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN XE HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004802)." Cập nhật 2026-08-05.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-catalogue-yen-xe-honda-cb150r-2022--EPCDOV0004802>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 23 CATALOGUE YÊN
XE HONDA CB150R (2022) (EPCDOV0004802)

Cập nhật lần cuối

05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.